



Tám pháp thế gian

ISSN: 2734-9195

12:42 20/02/2022

Tác giả: **Bình Anson**

Tiếng Pali của "tám pháp thế gian" là "atthalokadhamma". "Attha" là tám, "loka" là thế gian, và "dhamma" là pháp. Atthalokadhamma còn được dịch là Bát Pháp, hay Bát Phong, là tám ngọn gió làm rung chuyển thế gian. Đó là: được (làbha) và mất (alàbha), danh thơm (yasa) và tiếng xấu (ayasa), ca tụng (pasamsà) và khiển trách (nindà), hạnh phúc (sukha) và đau khổ (dukkha).

Trong kinh "Tùy Chuyển Thế Giới", Tăng Chi Bộ, Chương Tám Pháp, đức Phật dạy:

*Này các Tỳ-khưu, có tám pháp thế gian làm tùy chuyển thế giới. Thế nào là tám? Đó là: **lợi dưỡng và không lợi dưỡng, danh vọng và không danh vọng, tán thán và chỉ trích, an lạc và đau khổ.***

Sau đó, Ngài nói lên bài kệ:

*Lợi dưỡng, không lợi dưỡng, Danh vọng, không danh vọng Tán thán và chỉ trích
An lạc và đau khổ*

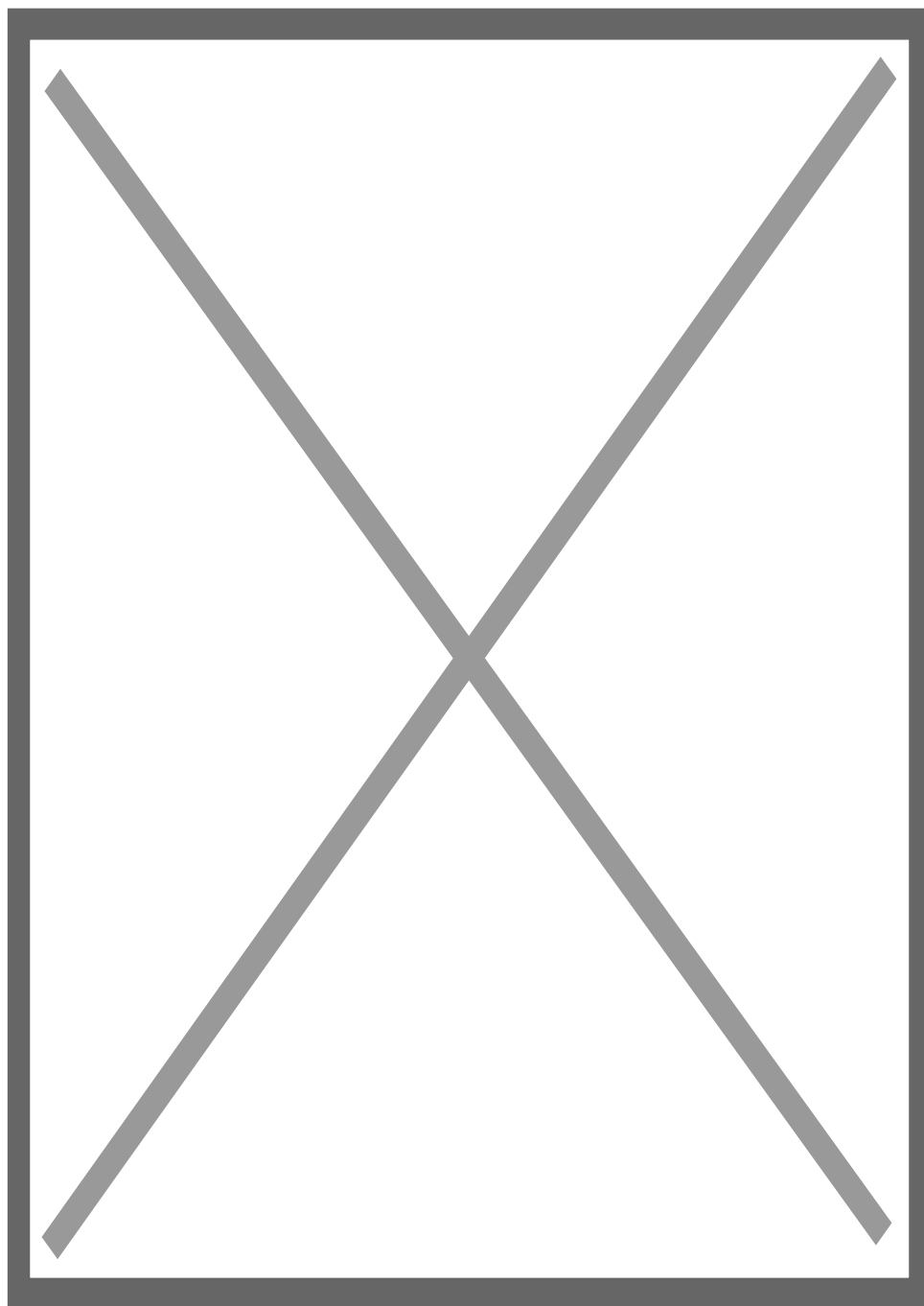
*Những pháp này vô thường Không thường hằng, biến diệt Biết chúng, giữ chính
niệm Bạc trí quán biến diệt*

*Pháp khả ái, không động Không khả ái, không sân Các pháp thuận hay nghịch
Được tiêu tan không còn.*

*Sau khi biết con đường Không trần cấu, không sầu Chơn chính biết sinh hữu Đi
đến bờ bên kia.*

Ngài giảng rằng khi chúng ta gặp phải một trong tám sự kiện ấy (lợi dưỡng, không lợi dưỡng, danh vọng, không danh vọng, tán thán, chỉ trích, an lạc, đau khổ), chúng ta không nên bám theo các điều thuận lợi như: lợi dưỡng, danh vọng, tán thán, an lạc; và chúng ta cũng không nên sân hận với các điều bất thuận lợi như: không lợi dưỡng, không danh vọng, chỉ trích, đau khổ. Chúng ta không nên để các điều đó ngự trị và lấn áp tâm trí. Trái lại, chúng ta nên nhận

biết rõ ràng rằng: "**Sự kiện này đang khởi lên nơi ta. Tuy nhiên, sự kiện ấy là vô thường, khô, biến hoại**", để có một thái độ bình thản, tỉnh giác. Vị Thánh đệ tử nào đoạn tận thuận ứng, nghịch ứng như vậy, sẽ được giải thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết, sầu, não. Từ đó, vị ấy thoát khỏi mọi ô nhiễm ràng buộc, và tiến đến bờ giải thoát.



1. Được và Mất (Làbha và Alàbha)

Trên đường đời, chúng ta thường phải gặp cả hai điều: được và mất, hay nói cách khác, lợi lộc và lỗ lã. Dĩ nhiên, khi được lợi thì người ta thỏa thích, vui mừng. Nhưng đến khi lỗ lã thì phiền não bắt đầu khởi phát. Nhiều trường hợp lỗ lã quan trọng làm cho người ta loạn trí, lắm khi đưa đến cảnh quyền sinh mạng

sống, nếu không còn chịu đựng được nữa. Chính trong những hoàn cảnh tương tự, ta phải biểu dương tinh thần dũng cảm và giữ tâm bình thản, không để quá chao động. Trong lúc vật lộn với đời sống, tất cả mọi người đều phải gặp những lúc thăng, lúc trầm, và chúng ta phải sẵn sàng chịu đựng, sẵn sàng đối phó, nhất là trong nghịch cảnh.

Mất một vật gì, tất nhiên ta cảm thấy buồn. Nhưng chính cái buồn ấy không giúp ta tìm lại được vật đã mất. Ta phải nghĩ rằng ai đó có thể hưởng vật kia, mặc dầu họ hưởng một cách bất chính. Ước mong người ấy được vui vẻ, an lành và hạnh phúc. Hoặc giả ta có thể tự an ủi: **"Đây chỉ là một mất mát nhỏ nhen, không quan trọng."** Hoặc giả ta có thể chấp nhận một thái độ triết lý cao thượng: **"Không có gì là 'Ta', không có cái gì là 'Của Ta'".**

Ta phải dũng cảm chịu đựng những lỗ lã, thua thiệt, mất mát. Phải đương đầu với nó, và như câu *"họa vô đơn chí"* diễn tả, nó có thể đến một cách đột ngột, từng đoàn, từng đám đông, chứ không đơn độc. Ta phải điềm tĩnh đối phó, với tâm Xả (upekkhà) hoàn toàn, và nghĩ rằng: đây là cơ hội vàng ngọc để thực hành đức tính Xả ly cao thượng này.

2. Danh thơm và Tiếng xấu (Yasa và Ayasa)

Danh thơm và tiếng xấu là cặp thăng trầm khác mà ta phải đối phó hàng ngày.

Danh thơm, chúng ta hoan hỷ đón mừng. Tiếng xấu thì chúng ta không thích. Danh thơm làm phấn khởi tinh thần. Tiếng xấu làm cho ta phiền muộn, khổ đau. Chúng ta thích được trừ danh. Chúng ta rất thỏa thích thấy những hoạt động của mình, dầu không đáng kể, được tường thuật và được nhiều người nhắc nhở, nhiều người biết đến. Lắm khi ta cũng cố gắng, một cách bất chính, làm cho người ta chú ý đến mình.

Thật ra, chúng ta không cần chạy theo danh thơm, tiếng tốt. Nếu ta xứng đáng, ắt nó sẽ đến mà không cần tìm. Khi hoa đơm mật đầy đủ thì ong, bướm sẽ đến. Hoa không cần mời ong, hay mời bướm.

Còn tiếng xấu thì sao? Chúng ta không thích nghe, hay nghĩ đến. Chắc chắn là khi những lời nói xấu lọt vào tai, nó sẽ làm cho tâm ta bàng hoàng, khó chịu. Nỗi khổ tâm càng sâu đậm hơn, nếu những lời gọi là tường thuật hay báo cáo ấy tỏ ra bất công và hoàn toàn sai lạc.

Nhưng cũng nên nhớ rằng cho dù ta có thể sống đời đạo đức trong sạch như một vị Phật, nhưng ta không thể tránh những lời chỉ trích, tấn công và nguyên rủa. Đức Phật là vị giáo chủ trừ danh nhất thời bấy giờ mà cũng thường bị những người ác ý tìm cách vu oan, ám hại, nói xấu.

Ta không nên phung phí thì giờ để đánh chính những lời đồn đãi sai lạc, nếu hoàn cảnh không bắt buộc ta phải làm sáng tỏ vấn đề. Kẻ thù nghịch sẽ lấy làm thỏa thích mà thấy ta bực bội vì lời nói của họ. Đó chính là điều mà họ mong muốn. Nếu ta thản nhiên, lời vu oan sẽ rơi vào tai điếc.

Giáo Pháp có dạy:

"Hãy như sư tử, không run sợ trước tiếng động. Hãy như luồng gió, không dính mắc trong màn lưới. Hãy như hoa sen, từ bùn nhơ nước đục mọc lên, Nhưng không bị nước đục và bùn nhơ làm ô nhiễm. Hãy vững bước, đơn độc một mình, như con tê giác."

Là chúa sơn lâm, sư tử không sợ hãi. Bẩm chất thiên nhiên của sư tử là không run rẩy giựt mình khi nghe tiếng gầm thét của các loài thú khác. Trên thế gian này, chúng ta thường nghe thuật lại những câu chuyện trái tai, bất lợi, những lời buộc tội giả mạo, những tiếng vu oan phỉ báng đê hèn. Như sư tử, ta không cần để tâm đến.

Chúng ta đang sống trong thế gian bùn nhơ, nước đục. Nhiều đóa hoa sen đã từ đó vượt lên, tô điểm đời sống, mà không bị nước đục và bùn nhơ làm hoen ố. Chúng ta phải cố gắng sống như hoa sen, một cuộc đời trong sạch và cao quý, không màng quan tâm đến bùn nhơ mà người khác có thể ném vào ta. Phải sẵn sàng đón nhận bùn nhơ, mà người khác có thể ném vào mình, thay vì mong đợi những đóa hoa hồng mà người ta có thể tặng. Như thế, ta sẽ không thất vọng.

Mặc dầu là điều khó khăn, chúng ta phải cố gắng trau dồi hạnh từ khước, buông bỏ, không luyến ái. Không cần để ý đến nọc độc của những lời nói ác ý. Đơn độc một mình, chúng ta hãy ra đi đó đây, tận lực phục vụ và tạo an lành cho kẻ khác.

3. Ca tụng và Khiển trách (Pasamsà và Nindà)

Được ca tụng và bị khiển trách là hai hoàn cảnh thăng trầm khác, hằng ảnh hưởng đến nhân loại. Lẽ dĩ nhiên, khi được ca tụng thì ta nở mặt nở mày, hân hoan thỏa thích. Lúc bị khiển trách thì tinh thần suy sụp, ủ dột buồn rầu. Đức Phật dạy rằng giữa những lời ca tụng hay khiển trách, bậc thiện trí không thỏa thích, cũng không ủ dột ưu phiền, mà tựa hồ như tảng đá vững chắc, không lay chuyển dưới cơn bão táp phong ba của đời sống. Nếu chúng ta xứng đáng, những lời khen tặng quả thật êm tai. Nhưng nếu ta không xứng đáng, như trường hợp có người nịnh bợ, thì những lời ấy dù có êm tai, cũng sẽ làm cho ta thất vọng, và là một tai hại.

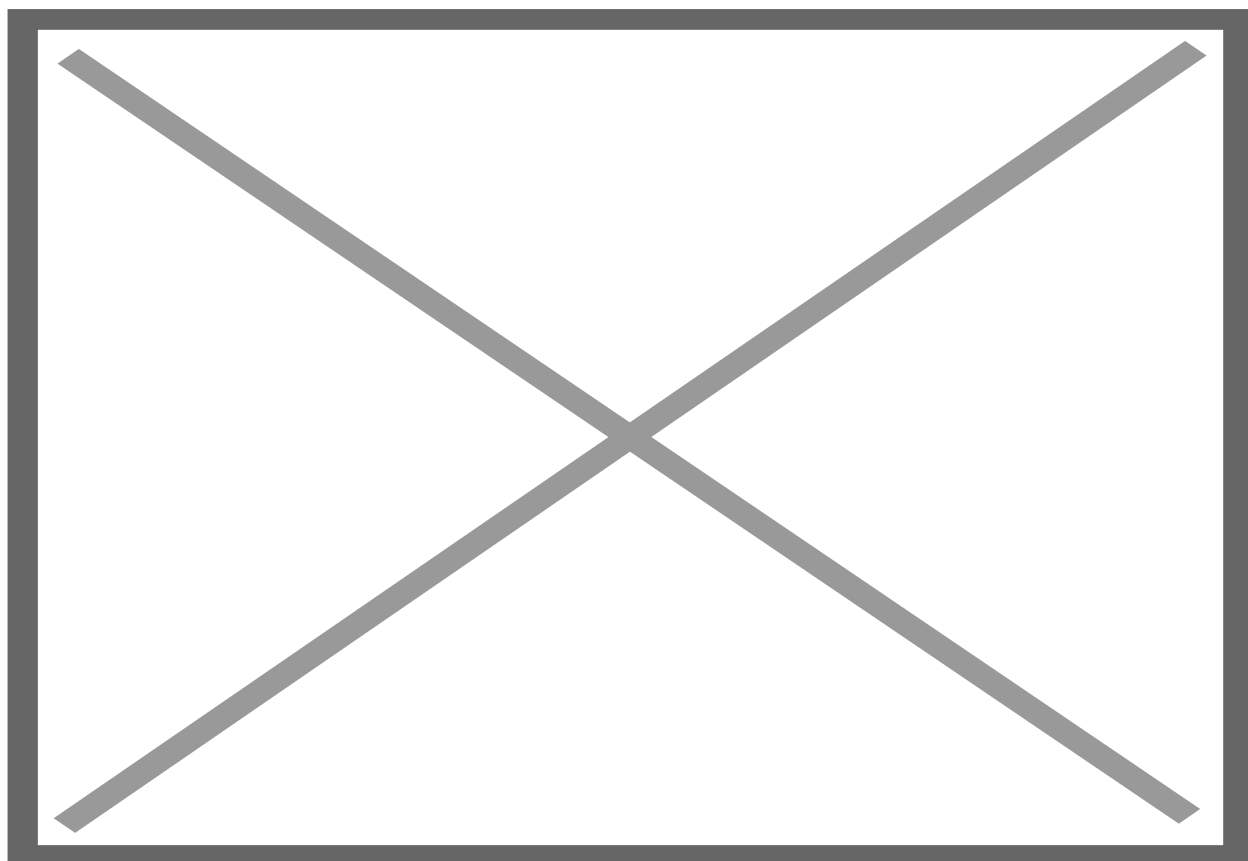
Người thực hành Giáo Pháp thì không tin vào những lời nịnh bợ, cũng không muốn được nịnh bợ. Khi khen tặng ai xứng đáng, người Hiền trí thật lòng khen tặng mà không ẩn ý ganh tị. Khi khiển trách, các Ngài khiển trách mà không ẩn ý khinh khi. Các Ngài chỉ khiển trách vì lòng bi mẫn, muốn cải thiện người lầm đường lạc nẻo.

Còn khiển trách thì sao? Đức Phật dạy: "*Người nói nhiều bị khiển trách. Người nói ít bị khiển trách. Người lặng thinh cũng bị khiển trách.*"

Đức Phật cũng nói: "*Người thế gian phần đông sống không kỷ luật. Như voi chiến ở trận địa, hứng lãnh làn tên mũi đạn từ mọi hướng dồn dập bắn đến, cùng thế ấy, Như Lai hứng chịu mọi nguyên rửa của thế gian.*"

Kẻ si mê lầm lạc chỉ tìm cái xấu, cái hư của người khác mà không nhìn cái tốt cái đẹp của ai. Ngoại trừ Đức Phật, không có ai hoàn toàn tốt lành. Cũng không có ai hoàn toàn xấu ác. Giữa chúng ta, bên trong con người tốt nhất, cũng có phần hư hỏng. Trong con người xấu nhất, cũng có điểm tốt đẹp. Đức Phật dạy rằng người nào biết câm lặng như cái mõ bể khi bị tấn công, nguyên rửa, chửi mắng, thì, mặc dầu chưa chứng ngộ Niết Bàn, người ấy cũng đã đứng trước Niết Bàn.

Nguyên rửa, chửi mắng là chuyện thường tình. Càng hoạt động, càng phục vụ, chúng ta càng trở nên trưởng thành hơn, và càng phải chịu vu oan, nói xấu, phỉ báng nhiều hơn.



4. Hạnh phúc và Đau khổ (Sukha và Dukkha)

Hạnh phúc và đau khổ là cặp thăng trầm cuối cùng. Nó cũng có nhiều năng lực nhất, ảnh hưởng đến đời sống nhân loại.

Điều gì làm được dễ dàng là hạnh phúc. Cái gì khó chịu đựng là đau khổ. Thông thường, thỏa mãn điều mong ước là hạnh phúc. Nhưng, liền khi vừa đạt được điều mong ước ấy, ta đã ước mong một loại hạnh phúc khác. Phần đông chúng ta thỏa thích trong sự thọ hưởng những lạc thú của đời sống. Nhưng cũng có hạng người thỏa thích trong sự từ khước, buông bỏ các lạc thú ấy. Không luyến ái, hay vượt lên trên mọi khoái lạc vật chất, là hạnh phúc đối với người đạo đức. Hạnh phúc Niết Bàn -- tức trạng thái thoát ra khỏi mọi đau khổ -- là hình thức hạnh phúc cao thượng nhất.

Chúng ta vui vẻ đón mừng hạnh phúc. Nhưng đau khổ thì không được niềm nở tiếp nhận. Đau đớn (vật chất) và phiền muộn (tinh thần) đến với ta dưới nhiều hình thức. Chúng ta đau khổ khi phải chịu bệnh hoạn, già yếu, đó là lẽ tự nhiên. Phải điềm tĩnh chịu đựng những khổ đau đó.

Lắm khi chúng ta phải xa lìa thân bằng, quyến thuộc. Cảnh biệt ly vô cùng đau khổ. Chúng ta phải nhận thức rằng mọi kết hợp đều phải chấm dứt trong cảnh biệt ly. Đó là luật Vô thường, và đây là cơ hội quý báu để ta thực hành tâm Xả.

Trên bước thềm thang trong vòng luân hồi, chết là mối ưu phiền trọng đại nhất mà chúng ta phải đối phó. Đôi khi cái chết không đến lẻ loi cho một người thân, mà đến trùng hợp cho nhiều người thân trong một lúc. Cái chết không thể tránh, đến với tất cả mọi người, không trừ ai. Và ta phải bình thản đối phó.

Đức Phật dạy rằng:

"Cũng như trên đất, ta có thể vớt bất luận vật gì, dầu chua, dầu ngọt, dầu sạch, dầu dơ. Đất vẫn thản nhiên một mực trơ trơ, không giận cũng không thương. Vậy, cùng thế ấy, trong hạnh phúc, trong phiền muộn, lúc thăng lúc trầm, ta phải giữ tâm bình thản như đất."

Trước những thăng trầm của thế gian, tâm của các vị Thánh A-la-hán không bao giờ chao động. Vì vậy, noi theo gương các Ngài, giữa những hoàn cảnh được và mất, danh thơm và tiếng xấu, ca tụng và khiển trách, hạnh phúc và đau khổ, chúng ta hãy cố gắng giữ tâm bình thản.

Bình Anson, Tháng 8-2004, Perth, Tây Úc. Nguồn: <https://www.budsas.org/uni/u-vbud/vbpha559.htm>

Bài này viết dựa theo tập sách "The Eight Worldly Conditions", do Hòa thượng

Nàrada viết năm 1970, và bác Phạm Kim Khánh dịch năm 1972 với tựa đề "Những Bước Thăng Trầm".